

# Khóa học Backend

Bài 45: Học MySQL và Sequelize (Tiết 1)



### Nội dung



Khái niệm MySQL



Cấu hình Database



Kiến thức MySQL cơ bản (Tự nghiên cứu)

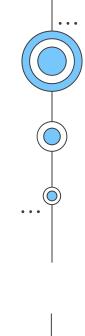


Khái niệm Sequelize



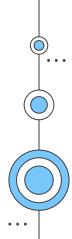
Giới thiệu project: Tour du lịch





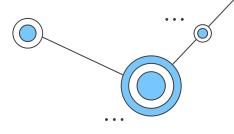
# 01

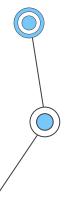
Khái niệm MySQL



#### 1.1. Khái niệm

- MySQL là một hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu quan hệ.
- (RDBMS Relational Database Management System).
- MySQL là nguồn mở và miễn phí.
- MySQL lý tưởng cho cả ứng dụng nhỏ và lớn.

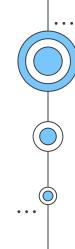




### 1.2. So sánh MySQL với MongoDB

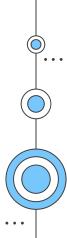
So sánh	MySQL	MongoDB
Mô hình dữ liệu	Sử dụng mô hình dữ liệu quan hệ (dữ liệu được tổ chức vào các bảng có mối quan hệ với nhau thông qua khóa ngoại).	Sử dụng mô hình dữ liệu không quan hệ, hướng tài liệu (dữ liệu được tổ chức thành các tài liệu JSON).
Thuật ngữ	Database - Table - Row - Column	Database - Collection - Document - Field
Ngôn ngữ truy vấn	Sử dụng ngôn ngữ truy vấn SQL để truy xuất và thao tác dữ liệu.	Sử dụng cú pháp truy vấn JSON-like, không giống SQL.
Dữ liệu động	Yêu cầu định nghĩa các Column cố định trước khi lưu trữ dữ liệu.	Cho phép lưu trữ dữ liệu mà không cần định nghĩa trước các Field.





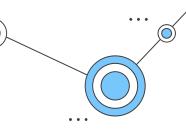
# 02

Kiến thức MySQL cơ bản (Tự nghiên cứu)

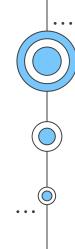


### 2. Kiến thức MySQL cơ bản (Tự nghiên cứu)

Link tự nghiên cứu: <a href="https://dacavn.notion.site/Ki-n-th-c-MySQL-c-b-n-2fb5e1c25cb24f1b9c5b44b74fa1c2ee">https://dacavn.notion.site/Ki-n-th-c-MySQL-c-b-n-2fb5e1c25cb24f1b9c5b44b74fa1c2ee</a>

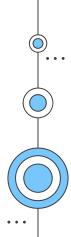






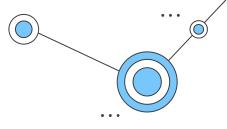
# 03

Giới thiệu project: Tour du lịch



#### 3.1. Bên admin

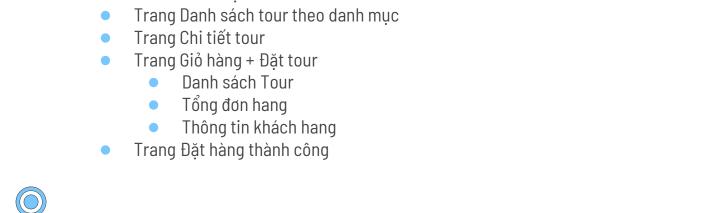
- Trang Tổng quan (Tự làm)
- Trang Quản lý danh mục
  - Danh sách danh mục
  - Thêm danh mục (Tự làm)
  - Sửa danh mục (Tự làm)
  - Xóa danh muc (Tư làm)
- Trang Quản lý tour
  - Danh sách tour
  - Thêm tour
  - Sửa tour (Tự làm)
  - Xóa tour (Tự làm)
- Trang Quản lý đơn hàng (Tự làm)
  - Danh sách đơn hàng
  - Xem chi tiết đơn hàng

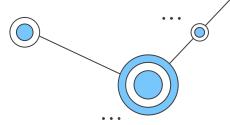




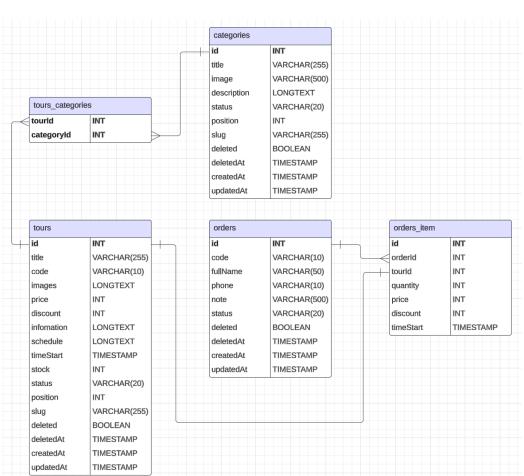
#### 3.2. Bên client

- Trang chủ (Tự làm)
  - Hiển thị danh mục tour
  - Hiển thị danh sách tour

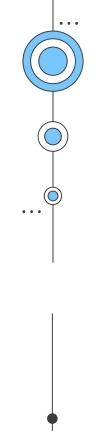




3.3. Sơ đồ ERD cho project Tour du lịch

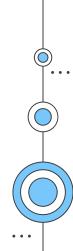






# 04

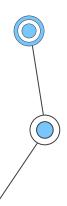
Cấu hình Database



### 4.1. Tạo Database

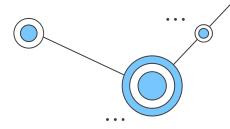
Tải XAMPP: <a href="https://www.apachefriends.org/download.html">https://www.apachefriends.org/download.html</a>





#### Tạo bảng tours

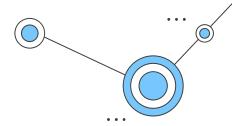
```
CREATE TABLE tours (
 id INT NOT NULL AUTO_INCREMENT,
 title VARCHAR(255) NOT NULL,
  code VARCHAR(10),
  images LONGTEXT,
 price INT,
  discount INT,
  information LONGTEXT,
  schedule LONGTEXT,
 timeStart TIMESTAMP NULL,
  stock INT,
  status VARCHAR(20),
  position INT,
  slug VARCHAR(255) NOT NULL,
  deleted BOOLEAN,
  deletedAt TIMESTAMP NULL,
  createdAt TIMESTAMP NULL,
 updatedAt TIMESTAMP NULL,
  PRIMARY KEY (id)
);
```





#### Tạo bảng categories

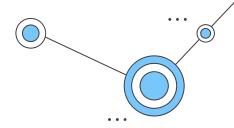
```
CREATE TABLE categories (
  id INT NOT NULL AUTO_INCREMENT,
  title VARCHAR(255) NOT NULL,
  image VARCHAR(500),
  description LONGTEXT,
  status VARCHAR(20),
  position INT,
  slug VARCHAR(255) NOT NULL,
  deleted BOOLEAN,
  deletedAt TIMESTAMP NULL,
  createdAt TIMESTAMP NULL,
  updatedAt TIMESTAMP NULL,
  PRIMARY KEY (id)
);
```





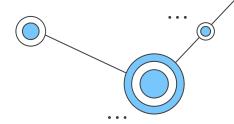
Tạo bảng tours\_categories

```
CREATE TABLE tours_categories (
   tour_id INT,
   category_id INT,
   PRIMARY KEY (tour_id, category_id),
   FOREIGN KEY (tour_id) REFERENCES tours(id),
   FOREIGN KEY (category_id) REFERENCES categories(id)
);
```



#### Tạo bảng orders

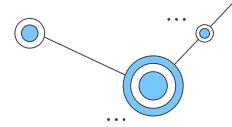
```
CREATE TABLE orders (
   id INT NOT NULL AUTO_INCREMENT,
   code VARCHAR(10) NOT NULL,
   fullName VARCHAR(50) NOT NULL,
   phone VARCHAR(10) NOT NULL,
   note VARCHAR(500),
   status VARCHAR(20),
   deleted BOOLEAN,
   deletedAt TIMESTAMP NULL,
   createdAt TIMESTAMP NULL,
   primary KEY (id)
);
```



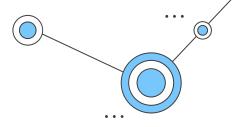


Tạo bảng orders\_item

```
CREATE TABLE orders_item (
   id INT NOT NULL AUTO_INCREMENT,
   orderId INT NOT NULL,
   tourId INT NOT NULL,
   quantity INT NOT NULL,
   price INT NOT NULL,
   discount INT,
   timeStart TIMESTAMP NOT NULL,
   PRIMARY KEY (id),
   FOREIGN KEY (orderId) REFERENCES orders(id),
   FOREIGN KEY (tourId) REFERENCES tours(id)
);
```



#### 4.3. Insert data mẫu



- Data m\u00e4u cho b\u00e4ng tours: <a href="https://backend.daca.vn/assets/tour/sql/tours.sql">https://backend.daca.vn/assets/tour/sql/tours.sql</a>
- Data m\u00e4u cho b\u00e4ng categories: <a href="https://backend.daca.vn/assets/tour/sql/categories.sql">https://backend.daca.vn/assets/tour/sql/categories.sql</a>
- Data m\u00e4u cho b\u00e4ng tours\_categories: <a href="https://backend.daca.vn/assets/tour/sql/tours\_categories.sql">https://backend.daca.vn/assets/tour/sql/tours\_categories.sql</a>



Lấy ra danh sách tour (Chưa bị xóa, trạng thái active, trả thêm cột giá đặc biệt).

```
SELECT *, price * (1 - discount/100) AS price_special
FROM tours
WHERE
  deleted = false
  AND status = 'active';
```



 Lấy ra danh sách tour theo slug của categories (Chưa bị xóa, trạng thái active, trả thêm cột giá đặc biệt).

```
SELECT tours.*, price * (1 - discount/100) AS price_special
FROM tours
JOIN tours_categories ON tours.id = tours_categories.tour_id
JOIN categories ON tours_categories.category_id = categories.id
WHERE

categories.slug = 'du-lich-trong-nuoc'
AND categories.deleted = false
AND categories.status = 'active'
AND tours.deleted = false
AND tours.status = 'active';
```



Lấy ra danh sách danh mục và số lượng tour trong mỗi danh mục.

```
SELECT categories.title, COUNT(tours.id) as tour_count
FROM categories

LEFT JOIN tours_categories ON categories.id = tours_categories.category_id

LEFT JOIN tours ON tours_categories.tour_id = tours.id

GROUP BY categories.id;
```



Lấy ra danh sách tour theo các trang 1, 2, 3...

```
-- Trang 1
SELECT *
FROM tours
WHERE deleted = false AND status = 'active'
ORDER BY createdAt DESC
LIMIT 3 OFFSET 0;

-- Trang 2
SELECT *
FROM tours
WHERE deleted = false AND status = 'active'
ORDER BY createdAt DESC
LIMIT 3 OFFSET 3;
```

```
-- Trang 3
SELECT *
FROM tours
WHERE deleted = false AND status = 'active'
ORDER BY createdAt DESC
LIMIT 3 OFFSET 6;
-- Trang 4
SELECT *
FROM tours
WHERE deleted = false AND status = 'active'
ORDER BY createdAt DESC
LIMIT 3 OFFSET 9;
-- LIMIT n OFFSET ((page_current - 1) * n)
```



Lấy ra danh sách tour có ngày khởi hành từ 01/10/2023 đến ngày 30/10/2023.

```
SELECT *
FROM tours
WHERE
deleted = false
AND status = 'active'
AND timeStart BETWEEN '2023-10-01 00:00:00' AND '2023-10-30 23:59:59';
```



Lấy ra danh sách tour theo slug của categories, có ngày khởi hành từ 01/01/2023 đến ngày 30/02/2023 (Chưa bị xóa, trạng thái active, trả thêm cột giá đặc biệt).

```
SELECT tours.*, price * (1 - discount/100) AS price_special
FROM tours
JOIN tours_categories ON tours.id = tours_categories.tour_id
JOIN categories ON tours_categories.category_id = categories.id
WHERE

categories.slug = 'du-lich-trong-nuoc'
AND categories.deleted = false
AND categories.status = 'active'
AND tours.deleted = false
AND tours.status = 'active'
AND timeStart BETWEEN '2023-01-01 00:00:00' AND '2023-02-30 23:59:59';
```



Lấy ra danh sách tour theo slug của categories, có ngày khởi hành từ 01/05/2023 đến ngày hôm nay (Chưa bị xóa, trạng thái active, trả thêm cột giá đặc biệt).

```
SELECT tours.*, price * (1 - discount/100) AS price_special
FROM tours
JOIN tours_categories ON tours.id = tours_categories.tour_id
JOIN categories ON tours_categories.category_id = categories.id
WHERE

categories.slug = 'du-lich-trong-nuoc'
AND categories.deleted = false
AND categories.status = 'active'
AND tours.deleted = false
AND tours.status = 'active'
AND timeStart BETWEEN '2023-05-01 00:00:00' AND NOW();
```



Lấy ra danh sách tour theo slug của categories, có ngày khởi hành từ 01/05/2023 đến ngày hôm nay, sắp xếp theo giá từ thấp đến cao (Chưa bị xóa, trạng thái active, trả thêm cột giá đặc biệt).

```
SELECT tours.*, price * (1 - discount/100) AS price_special
FROM tours

JOIN tours_categories ON tours.id = tours_categories.tour_id

JOIN categories ON tours_categories.category_id = categories.id

WHERE

categories.slug = 'du-lich-trong-nuoc'

AND categories.deleted = false

AND categories.status = 'active'

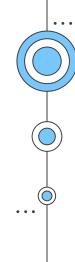
AND tours.deleted = false

AND tours.status = 'active'

AND timeStart BETWEEN '2023-05-01 00:00:00' AND NOW()

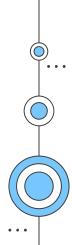
ORDER BY price ASC;
```





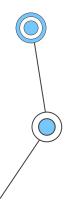
# 05

Khái niệm Sequelize



#### 5.1. Khái niệm

- Sequelize là một thư viện ORM (Object-Relational Mapping) dành cho Node.js được sử dụng để tương tác với cơ sở dữ liệu quan hệ.
- Sequelize cung cấp các hàm để truy vấn dữ liệu thuận tiện, sử dụng cú pháp JavaScript thay vì truy vấn bằng các câu lệnh SQL trực tiếp.
- Giúp **bảo mật hơn** so với sử dụng câu lệnh SQL trực tiếp.



#### 5.2. SQL Injection là gì?

- công sử dụng
- SQL Injection là một kỹ thuật tấn công phổ biến trong lĩnh vực bảo mật web, mà những người tấn công sử dụng để thực hiện các truy vấn SQL không an toàn vào cơ sở dữ liệu.
- Ví dụ: SQL Injection trong trường hợp đăng nhập vào trang admin.
  - Trường hợp 1: Người dùng KHÔNG CÓ ý định hack hệ thống.

#### Đăng nhập

Đăng nhập	
Mật khẩu	
levana@gmail.com	
Email	

• Đoạn mã SQL để xác thực người dùng ở form đăng nhập là:

```
SELECT * FROM users WHERE email = 'levana@gmail.com' AND password = '123456';
```

Nếu câu truy vấn tìm ra được user thì xác thực thành công.



#### 5.2. SQL Injection là gì?

- công sử dụng
- SQL Injection là một kỹ thuật tấn công phổ biến trong lĩnh vực bảo mật web, mà những người tấn công sử dụng để thực hiện các truy vấn SQL không an toàn vào cơ sở dữ liệu.
- Ví dụ: SQL Injection trong trường hợp đăng nhập vào trang admin.
  - Trường hợp 2: Người dùng CÓ ý định hack hệ thống.

#### Đăng nhập

Email
levana@gmail.com' OR '1'='1'
Mật khẩu
•••••
Đăng nhập

• Đoạn mã SQL để xác thực người dùng ở form đăng nhập là:

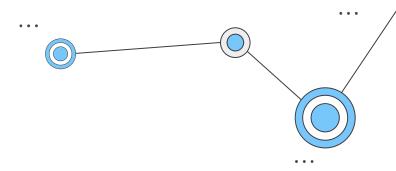
```
SELECT * FROM users WHERE email = 'levana@gmail.com' OR '1'='1' -- ' AND pass word = '123456';
```

Câu truy vấn luôn đúng vì 'l'='l' luôn đúng —> Vẫn truy cập được vào hệ thống.









# Khóa học Backend

Bài 46: Học MySQL và Sequelize (Tiết 2)



#### Nội dung



Cấu hình project cơ bản



Làm trang Danh mục tour (bên client)

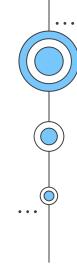


Cấu hình project theo mô hình MVC



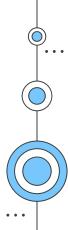
Làm trang Danh sách tour theo Danh mục (bên client)





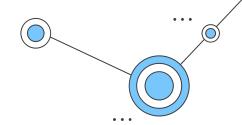
# 01 nh projec

Cấu hình project cơ bản



## 1.1. Cấu hình chung

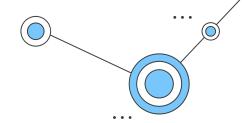
Hướng dẫn trong lúc học.





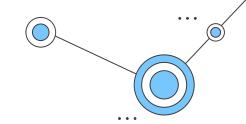
### 1.2. Tạo route cơ bản

• Hướng dẫn trong lúc học.



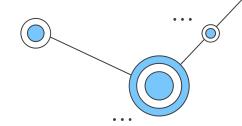


### 1.3. Cài đặt PUG



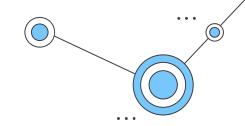


#### 1.4. Kết nối database

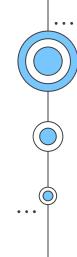




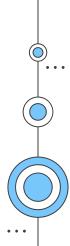
### 1.5. Lấy ra danh sách Tour



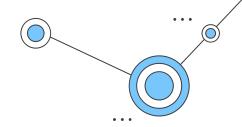




Cấu hình project theo mô hình MVC

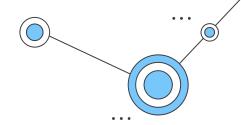


### 2.1. Tạo routes





### 2.2. Tạo controllers



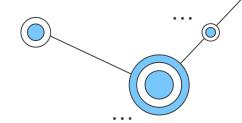


### 2.3. Cấu trúc lại folder PUG



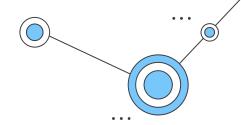


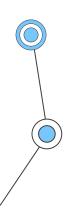
### 2.4. Nhúng file tĩnh

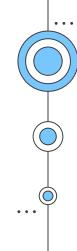




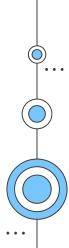
### 2.5. Sửa layout website



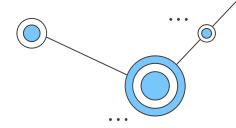




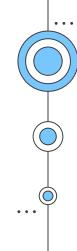
Làm trang Danh mục tour (bên client)



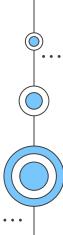
### 3. Làm trang Danh mục tour (bên client)



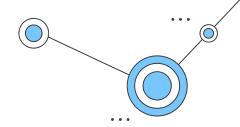




Làm trang Danh sách tour theo Danh mục (bên client)



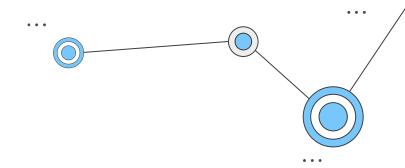
### 4. Làm trang Danh sách tour theo Danh mục (bên client)











### Khóa học Backend

Bài 47: Học MySQL và Sequelize (Tiết 3)



### Nội dung



Trang Chi tiết tour

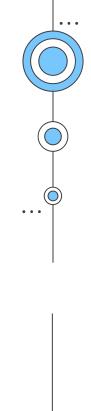


Trang Giỏ hàng + Đặt tour

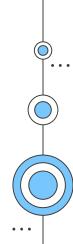


Thêm tour vào giỏ hàng





Trang Chi tiết tour

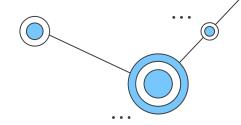


### 1.1. Tạo khung giao diện





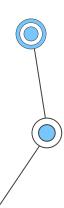
### 1.2. Lấy data in ra giao diện

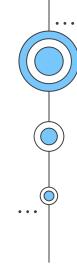




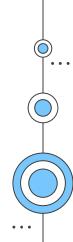
### 1.3. Hiển thị ảnh dạng slider



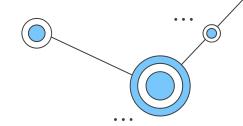




Thêm tour vào giỏ hàng

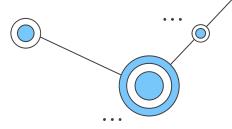


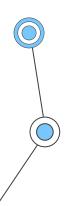
### 2.1. Thêm tour vào giỏ hàng





### 2.2. Hiển thị thông báo Đã thêm tour vào giỏ hàng

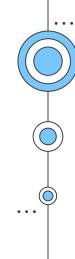




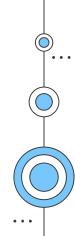
#### 2.3. Làm nút Mini Cart trên Header



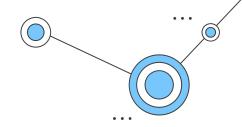


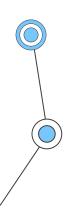


Trang Giỏ hàng + Đặt tour

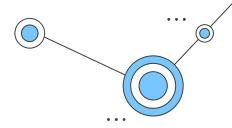


### 3.1. Làm giao diện





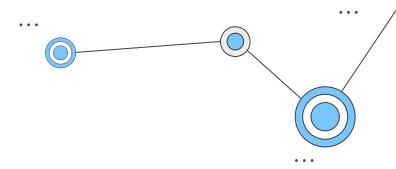
### 3.2. Lấy data từ database trả ra giao diện











### Khóa học Backend

Bài 48: Học MySQL và Sequelize (Tiết 4)



### Nội dung



Trang Giỏ hàng + Đặt tour (Tiếp)



Trang Đặt hàng thành công

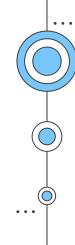


Tính năng Đặt tour

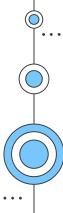


Danh sách danh mục (Bên Admin)





Trang Giỏ hàng + Đặt tour (Tiếp)

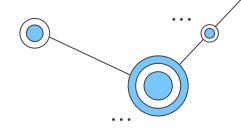


### 1.1. Xóa sản phẩm trong giỏ hàng

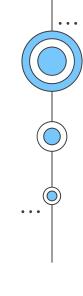




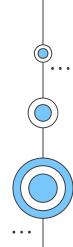
### 1.2. Cập nhật số lượng sản phẩm trong giỏ hàng



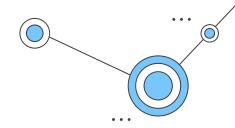




Tính năng Đặt tour

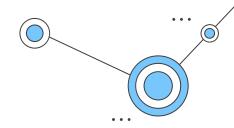


### 2.1. Lấy thông tin đơn hàng gửi lên server





### 2.2. Server lấy data lưu vào bảng orders

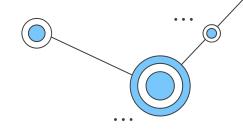


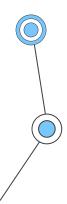


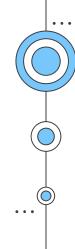
### 2.3. Server lấy data lưu vào bảng orders\_item



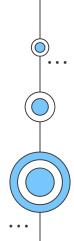
### 2.4. Chuyển hướng sang trang Đặt hàng thành công







# 03 Trang Đặt hàng thành công



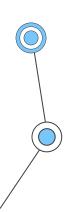
### 3.1. Tạo giao diện

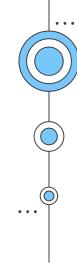




### 3.2. Lấy data hiển thị ra giao diện

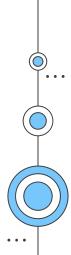




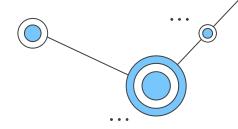


### 04

Danh sách danh mục (Bên Admin)



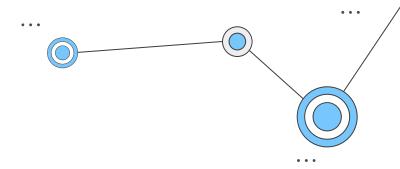
### 4. Danh sách danh mục (Bên Admin)











### Khóa học Backend

Bài 49: Học MySQL và Sequelize (Tiết 5)



### Nội dung

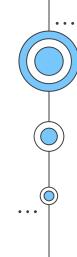


Danh sách tour (Bên Admin)



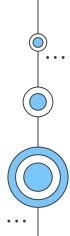
Thêm tour (Bên Admin)



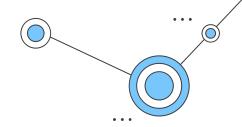


## 01

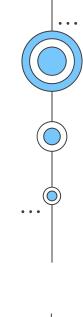
Danh sách tour (Bên Admin)



#### 1. Danh sách tour (Bên Admin)

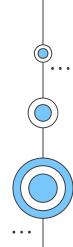




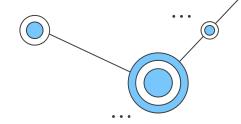


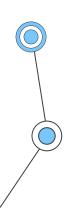
### 02

Thêm tour (Bên Admin)

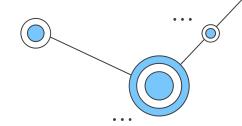


#### 2.1. Thêm tour cơ bản





### 2.2. Bổ sung upload nhiều ảnh





### 2.3. Bổ sung thông tin tour, lịch trình tour

